TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỔ YÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2025/HSST
Ngày: 21/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Thuận
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải
2. Ông Bùi Quý Minh Ánh

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Lê Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 21/3/2025, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2025/HSST ngày 23/01/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn Ng; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh năm 1975.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: TDP Trung, phường TP, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12. Chức vụ Đảng, Ch quyền, đoàn thể: Không. Con ông Nguyễn Văn Đ và con bà Tạ Thị D; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai. Có vợ: Tạ Thị Đ (đã ly hôn), vợ chồng có 02 con chung, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2000).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/01/2025 bị Ủy ban nhân dân thành phố Phổ Yên ra quyết định xử phạt Vi phạm hành Ch số 08/QĐ-XPHC về hành vi "Xâm hại sức khỏe thành viên gia đình".

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" .*(Có mặt tại phiên tòa).*

Bị hại: Bà Tạ Thị Đ, sinh năm 1977

Địa chỉ: TDP Trung, phường TP, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên. *(Có đơn xin xét xử vắng mặt).*

Người làm chứng: 1. Anh Hà Văn Ch, sinh năm 1987

Địa chỉ: TDP Kết H, phường TP, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

2. Chị Hà Thị Ng1, sinh năm 1990

Địa chỉ: TDP Đông Đ, phường TP, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên. *(Đều vắng mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn Ng có vợ là chị Tạ Thị Đ cùng sinh sống tại tổ dân phố Trung, phường TP, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình chung sống đến năm 2020 Nguyên và chị Đ phát sinh mâu thuẫn, Nguyên đã nhiều lần chửi, đe dọa và đánh chị Đ. Ngày 09/6/2024, Nguyên có hành vi đánh chị Đ vào vùng mặt, cổ và dùng chân dẫm lên ngực chị Đ khiến chị Đ phải đi bệnh viện Quân Y 91 Phổ Yên điều trị từ ngày 09/6/2024 đến ngày 14/6/2024. Vì vậy ngày 16/7/2024, chị Đ đã đi thuê nhà trọ tại tổ dân phố Kết H, phường TP, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên để ở, sau đó đã làm đơn gửi Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên đề nghị ly hôn với Nguyên. Sáng ngày 22/7/2024, chị Đ đến xưởng may Trang Ch của anh Hà Văn Ch tại tổ dân phố Kết H, phường TP, thành phố PY để làm việc. Vào khoảng 11 giờ 15 phút ngày 22/7/2024, Nguyên đi từ nhà đến xưởng may Trang Ch để tìm chị Đ, khi đi Nguyên mang theo 01 con dao bằng kim loại, có tổng chiều dài 32 cm, chuôi bằng nhựa dài 10 cm, một đầu nhọn, một lưỡi sắc, bản rộng nhất 04 cm và cất giấu trong người. Khi đến nơi, Nguyên đến khu vực bàn máy may của chị Đ rồi cầm tay chị Đ lôi đi, yêu cầu chị Đ ra ngoài nói chuyện nhưng chị Đ không đi, chị Đ nói với Nguyên: *"Tôi với ông không có chuyện gì để nói, tôi đã làm đơn ra tòa rồi"* thì Nguyên rút con dao nhọn bên sườn phải ra giơ lên nói với chị Đ: *"Tao không tòa tiếc gì hết, nếu gửi đơn ra tòa tao giết mày chết, tao năm mươi tuổi rồi, tao không còn gì để mất nữa, tao giống như Tý Huynh tao xiên một nhát thì mày chết"*. Thấy vậy, mọi người trong xưởng may đã lao vào can ngăn. Chị Hà Thị Ng1 người làm cùng xưởng may với chị Đ đã lấy được con dao từ tay Nguyên còn chị Đ chạy vào nhà vệ sinh để trốn, sau đó mọi người đưa Nguyên lên nhà của anh Ch, khoảng 10 phút sau thì Nguyên đi về. Hồi 14 giờ 10 phút cùng ngày, chị Tạ Thị Đ đã làm đơn trình báo đến Công an phường Tiên Phong, thành phố Phổ Yên đề nghị giải quyết. Sau khi tiến hành xác minh ban đầu, Công an phường Tiên Phong đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên để giải quyết theo thẩm quyền. Đến ngày 25/7/2024, chị Đ tiếp tục đến Công an phường Tiên Phong trình báo sự việc ngày 09/6/2024 chị Đ bị Nguyên đánh và phải đi Bệnh viện Quân y 91 điều trị, tuy nhiên đến ngày 10/8/2024 chị Đ đã làm đơn xin rút đơn trình báo nội dung này.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 945/KLTTCT-TTPY ngày 12/12/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên

kết luận: Hiện tại không còn dấu vết của thương tích. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Tạ Thị Đ tại thời điểm giám định là 0% (Không phần trăm) .

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Ng khai nhận: Nguyên và chị Tạ Thị Đ phát sinh mâu thuẫn trong cuộc sống chung từ năm 2020, Nguyên đã nhiều lần chửi và đánh chị Đ. Vào khoảng 11 giờ ngày 22/7/2024, Nguyên cầm theo 01 con dao bằng kim loại đi từ nhà đến xưởng may Trang Ch thuộc tổ dân phố Kết H, phường TP, thành phố PY để tìm chị Đ. Khi đến nơi, Nguyên và chị Đ xảy ra cãi vã, Nguyên đã rút dao ra đe dọa giết chị Đ, sau đó mọi người vào can ngăn và lấy được con dao từ tay Nguyên. Lời khai của Nguyên phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 con dao bằng kim loại, tổng chiều dài 42 cm, chuôi bằng nhựa, một đầu nhọn, một lưỡi sắc, bản rộng nhất 04 cm, niêm phong ký hiệu A, được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên chờ xử lý.

- 01 USB ghi lại dữ liệu ghi âm cuộc nói chuyện giữa chị Tạ Thị Đ và Nguyễn Văn Ng (do chị Tạ Thị Đ giao nộp), niêm phong ký hiệu B, được lưu vào hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Tạ Thị Đ không có yêu cầu, đề nghị gì đối với Nguyên về việc bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 19/CT- VKSPY, ngày 21/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ng về tội "Đe dọa giết người" theo quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã mô tả và rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt chị Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì cho mình đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kết thúc phần xét hỏi, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn Ng từ 06 đến 09 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự cần tịch thu tiêu hủy với 01 con dao bằng kim loại, tổng chiều dài 42 cm, chuôi bằng nhựa, một đầu nhọn, một lưỡi sắc, bản rộng nhất 04 cm, niêm phong ký hiệu A. Vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên chờ xử lý .

- Đối với 01 USB ghi lại dữ liệu ghi âm cuộc nói chuyện giữa chị Tạ Thị Đ và Nguyễn Văn Ng (do chị Tạ Thị Đ giao nộp), niêm phong ký hiệu B, được lưu vào hồ sơ vụ án làm căn cứ nên không xử lý.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp Ng1 sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là không oan, đúng người, đúng tội. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng từ năm 2020, Nguyễn Văn Ng và vợ là chị Tạ Thị Đ thường xảy ra mâu thuẫn trong quá trình sống chung. Nguyên đã nhiều lần có hành vi đánh và đe dọa sẽ giết chị Đ làm cho chị Đ lo lắng, sợ hãi nên phải đi thuê nhà trọ để ở. Vào khoảng 11 giờ ngày 22/7/2024, khi chị Đ đang làm việc tại xưởng may Trang Ch thuộc tổ dân phố Kết H, phường TP, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên, Nguyên đã có hành vi dùng 01 con dao nhọn đe dọa sẽ giết chị Đ nếu chị Đ làm đơn xin ly hôn với Nguyên. Hành vi của Nguyên làm chị Đ lo sợ Nguyên sẽ giết mình nên sau khi trình báo sự việc với Công an phường Tiên

Phong, chị Đ đã phải tạm lánh ở nơi khác. Về trách nhiệm dân sự chị Đ không có yêu cầu, đề nghị gì.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Đe dọa giết người" quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên truy tố đối với bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ.

"Điều 133. Tội đe dọa giết người

1. Người nào đe dọa giết người, nếu có căn cứ làm cho người bị đe dọa lo sợ rằng việc đe dọa này sẽ được thực hiện, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[4].Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng:

Xét tính chất của vụ án là ít trọng, nhưng hành vi của bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người bị đe dọa nên cần phải được xử lý nghiêm bằng pháp luật Hình sự để giáo dục riêng và ngăn ngừa phạm tội chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo trước khi phạm tội là người có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự phạm tội vì thiếu ý thức rèn luyện bản thân, sự coi thường người khác nên đưa bị cáo đến con đường phạm tội này. Do vậy, thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và ít nghiêm trong, hơn nữa trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, không quanh co đổ lỗi cho người khác gây khó khăn cho các cơ quan tố tụng trong việc điều tra làm rõ hành vi phạm tội, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Ngoài ra bị cáo có ông nội là ông Nguyễn Tiến Đễ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến lâu dài và anh Dũng của dân tộc. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cho bị cáo được hưởng. Bị cáo không phải phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Từ những nhận định trên, với nhân thân, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc mức hình phạt phù hợp để bị cáo có cơ hội sửa chữa, làm lại cuộc đời.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp được hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận.

[5]Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6]Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự thấy:

- Cần tịch thu tiêu hủy với 01 con dao bằng kim loại, tổng chiều dài 32 cm, chuôi bằng nhựa, một đầu nhọn, một lưỡi sắc, bản rộng nhất 04 cm, niêm phong ký hiệu A. Vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên chờ xử lý .

- Đối với 01 USB ghi lại dữ liệu ghi âm cuộc nói chuyện giữa chị Tạ Thị Đ và Nguyễn Văn Ng (do chị Tạ Thị Đ giao nộp), niêm phong ký hiệu B, là một trong những căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo được chuyển theo hồ sơ vụ án nên không xử lý đối với vật chứng này.

[7]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp Ng1 sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn Ng dùng tay đánh vào mặt, cổ và dùng chân dẫm lên ngực của chị Đ vào ngày 09/6/2024, kết quả giám định tỷ lệ thương tích của chị Đ là 0% nên hành vi của Nguyên không cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo pháp luật hình sự. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phổ Yên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành Ch đối với Nguyên về hành vi xâm hại sức khỏe thành viên gia đình theo quy định tại Điều 52 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Ch phủ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 133; điểm i ,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1.Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Ng phạm tội *"Đe dọa giết người"*. Xử phạt Nguyễn Văn Ng 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy một gói niêm phong có dấu đỏ ký hiệu A ghi bên trong có 01 con dao bằng kim loại, tổng chiều dài 42 cm, chuôi bằng nhựa 10cm; một đầu nhọn, một lưỡi sắc, bản rộng nhất 04 cm. Vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/02/2025.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp Ng1 sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố PY;
- Công an thành phố PY
- Chi cục THADSTPPY;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên.
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HS; Lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thu Thuận